

Số: 187 /2025/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 26 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2025/TLST- HNGĐ ngày 02/01/2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Lê Thị T** sinh năm: 1984;

CCCD số:038184015482 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/7/2024.

- **Bị đơn:** **Anh Tăng Văn T**, sinh năm: 1978

CCCD số:038078000182 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021.

Có cùng HKTT: Tổ 01, phường BD, quận LB, HN

Cùng cư trú tại: Ngách 142/7 PV, phường BD, quận LB, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 04 năm 2025 về việc các đương sự thoả Thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả Thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1984.

Bị đơn: Anh Tăng Văn T, sinh năm 1978

Cùng HKTT: Tổ 1, phường BĐ, quận LB, thành phố HN.

Cùng cư trú tại: Ngách 142/7 PV, phường BĐ, quận LB, thành phố HN.

2. Sự thoả Thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Lê Thị T và anh Tăng Văn T đều Thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là

Cháu Tăng Văn N sinh ngày 08/10/2007

Cháu Tăng Văn K, sinh ngày 12.02.2011

Cháu Tăng Tấn P, sinh ngày 26.04.2018

Sau khi ly hôn, chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung là cháu Tăng Văn N, cháu Tăng Văn K và cháu Tăng Tấn P. Về cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung: Anh chị thống nhất tự thỏa Thuận, không yêu cầu Tòa án Giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Anh chị xác định không có, nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.5. Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu cả án phí ly hôn 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số: 0051545 ngày 25/12/2024. Trả lại cho chị Lê Thị T 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga

